

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 77/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 27/8/2018

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Châu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Bảo Duy.

Bà Phan Hoàng Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Bích – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên: Ông Nguyễn Phú Hữu – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 201/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2018 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2018/QĐXXST – HNGĐ ngày 13 tháng 07 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 63/2018/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Yến N, sinh năm 1989 (Có mặt)

Nơi cư trú: khóm 5, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

Hiện ngụ: xã P, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

2. Bị đơn: Anh Hoàng Anh H, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm 5, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 02/3/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Yến N trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hoàng Anh H do quen biết sau đó tự nguyện tiến đến hôn nhân năm 2012, có đăng ký kết hôn ngày 05/4/2012 tại UBND phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc nhưng sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng thường xuyên cãi vã với nhau, mâu thuẫn ngày càng nghiêm trọng và chị đã về nhà cha mẹ ruột tại Kiên Giang sống cuối năm 2015. Đến năm 2016, chị làm đơn ly hôn và đã được Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xét xử cho ly hôn theo bản án số 57/2016/HNGĐ – ST ngày 07/7/2016. Anh H kháng cáo và đã được Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử tại bản án số 07/2017/HNGĐ – PT ngày 21/02/2017, chấp nhận kháng cáo của anh H. Tuy nhiên, từ khi xét xử phúc thẩm cho đến nay, chị và anh H không có chung sống với nhau, chị vẫn sống tại nhà cha mẹ ruột. Anh H không có sự quan tâm hay ý định hàn gắn lại với chị. Ngoài ra, ngày 22/5/2018, khi chị đến nhà thăm cháu Y thì anh H đã đánh chị gây thương tích phải nhập viện điều trị tại Bệnh viện Hạnh Phúc. Nay nhận thấy không còn tình cảm và không thể hàn gắn, chị yêu cầu được ly hôn với anh H.

- Về quan hệ con chung: Chị và anh Hoàng Anh H có 01 (một) con chung tên Hoàng Kim Y, sinh ngày 29/6/2014. Sau khi Tòa án nhân dân tỉnh An Giang ban hành bản án phúc thẩm ngày 21/02/2017, không chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị thì chị vẫn nuôi dưỡng con chung. Tuy nhiên, đến khi cháu Y được 03 tuổi - khoảng tháng 6/2017 (sinh nhật cháu Y) thì anh H hỏi chị cho chở cháu về thăm ông bà nội tổ chức thêm sinh nhật bên nội cho cháu. Chị đã đồng ý và anh H đã bắt giữ cháu nuôi cho đến nay. Thời gian qua, khi chị tới lui thăm cháu Y, có khi phía anh H không tạo điều kiện cho chị thăm nom con, có khi thì cho chị gặp tại nhà anh H nhưng không cho chị chở cháu đi đâu.

Về điều kiện chăm sóc con chung thời gian qua của anh H, chị nhận thấy anh H có cho cháu đi học mẫu giáo Quốc tế GIS, nhưng thường xuyên uống rượu, không quan tâm chăm sóc chu đáo cho con; sự chăm sóc cháu ở nhà chủ yếu là do bà nội chăm sóc; ngoài ra, bản thân anh H theo chị không có công việc riêng và thu nhập ổn định, sống cùng cha mẹ ruột (ông bà có kinh doanh khách sạn Hoàng Kim). Đồng thời, qua sự việc ngày 22/5/2018 cho thấy anh H là người nóng nảy, không thể kiểm soát hành vi và có hành động bạo lực đã gây ảnh hưởng đến tinh thần và thể chất cho chị và cháu Y. Riêng bản thân chị có công việc kinh doanh shop quần áo tại thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang thu nhập khoảng 30.000.000đ/tháng, nên chị yêu cầu Tòa án xem xét cho chị được quyền nuôi con. Mặt khác, những lần thăm con chị có hỏi cháu Y đều nói muốn được về chung sống với chị, không muốn sống cùng với cha H. Khi chị được quyền nuôi dưỡng con chung, chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Chị và anh H không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Hoàng Anh H không có văn bản trình bày ý kiến.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên có ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng các trình tự theo qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng qui định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng qui định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do (đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2) nên Hội đồng xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định pháp luật tố tụng.

- Về giải quyết vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Yên N được ly hôn anh Hoàng Anh H.

+ Về quan hệ con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị N: Giao cháu Hoàng Kim Y cho chị N được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc và anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị N không yêu cầu.

+ Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: chị N không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Hoàng Anh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Hoàng Anh H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Yên N và anh Hoàng Anh H kết hôn lần thứ nhất trên cơ sở tự nguyện vào năm 2012, có đăng ký kết hôn ngày 05/4/2012 tại UBND phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, nên được pháp luật công nhận là vợ chồng theo qui định tại Điều 8 và Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Nay vợ chồng chị Nguyễn Thị Yên N và anh Hoàng Anh H phát sinh mâu thuẫn, chị N gửi đơn ly hôn nên Tòa án thụ lý giải quyết là phù hợp các qui định của pháp luật tại khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Qua trình bày của chị N về thời gian chung sống và nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng, Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình chung sống chị N và anh H có phát sinh mâu thuẫn thời gian dài và năm 2016 chị N đã gửi đơn ly hôn. Tuy sau khi Tòa án nhân dân tỉnh An Giang chấp nhận kháng cáo của anh H - không chấp nhận cho chị N ly hôn, thì anh chị vẫn không chung sống với nhau và anh H đã có hành vi đánh chị N khi chị đến thăm con chung, nên chị N yêu cầu được ly hôn với anh H. Đồng thời, căn cứ biên bản ghi nhận lời khai ngày 23/5/2018 tại Công an phường Mỹ Phước, anh H khai có túm tóc kéo chị N vào trong nhà, đè người chị N và kéo hai tay chị N ra để lôi cháu Y ra ngoài, phù hợp với lời trình bày của chị N về việc bị anh H đánh khi đến thăm con vào

ngày 22/5/2018. Ngoài ra, đối với anh H, trong quá trình Tòa án xem xét giải quyết vụ án, anh H không cung cấp ý kiến và không đến Tòa án tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa thể hiện chưa có sự quan tâm đối với yêu cầu ly hôn của chị N. Điều đó chứng tỏ anh H đã có hành vi bạo lực gia đình và tình trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nếu duy trì cuộc hôn nhân này cũng không đem lại hạnh phúc cho cả hai. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị N.

[3] Về quan hệ con chung: Chị N và anh H có 01 (một) con chung tên Hoàng Kim Y, sinh ngày 29/6/2014. Khi ly hôn chị N yêu cầu được chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng.

Qua trình bày của chị N, Hội đồng xét xử xét thấy cháu Y vẫn được chị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến sinh nhật cháu Y 03 tuổi - khoảng tháng 6/2017, khi anh H chở cháu về bên nội chơi thì đã giữ cháu Y nuôi dưỡng đến nay. Tuy thời gian qua cháu Y do anh H trực tiếp nuôi dưỡng và có gửi cháu đi học tại Trường Mầm non Quốc tế GIS. Nhưng theo địa phương thì việc chăm sóc nuôi dưỡng cháu Y thường ngày do ông bà nội chăm sóc, anh H ít chăm sóc cháu và chị N có đến thăm con, anh H ngăn cản không cho, dẫn đến việc anh H hành hung chị N (Theo biên bản xác minh tại Văn phòng khóm Đông Thịnh 5, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang ngày 07/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên). Điều này phù hợp việc chị N cho rằng thời gian qua anh H không tạo điều kiện cho chị thăm con chung – có khi không cho gặp, có khi cho gặp chỉ tại nhà, không cho chở cháu đi đâu chơi, và có hành vi bạo lực đối với chị khi chị đến thăm cháu, phù hợp với chính lời khai của anh H tại Công an phường Mỹ Phước ngày 23/5/2018: khoảng 18 giờ ngày 22/5/2018, khi chị N đến thăm con, sau khi cho cháu Y ăn xong chị N nói ẵm cháu ra ngoài chơi, nhưng anh H không đồng ý và đã xảy ra việc anh H có hành vi bạo lực đối với chị N để giành cháu Y lại. Ngoài ra, anh H trông coi phụ tiếp gia đình quản lý khách sạn, không có làm thêm công việc nào khác. Riêng đối với chị N, chị có công việc riêng kinh doanh shop quần áo tại thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, thu nhập khoảng 30.000.000đ/tháng, nên có thể sắp xếp được thời gian chăm sóc trực tiếp cháu Y. Do đó cho thấy, thời gian qua anh H không tạo điều kiện thuận lợi cho chị N thăm nom chăm sóc con chung và chị N không phải là người không trực tiếp chăm sóc con từ nhỏ, mà do anh H đã giữ cháu Y nuôi dưỡng từ khoảng tháng 6/2017 – khi chị N cho anh H đưa cháu Y về nhà anh H tổ chức sinh nhật mừng 03 tuổi cho cháu. Xét về quyền lợi mọi mặt của con chung, cháu Y là con gái chỉ hơn 4 tuổi nên vẫn cần sự chăm sóc gần gũi trực tiếp từ người mẹ và chị N có đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Y. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy việc chị N yêu cầu được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung tên Hoàng Kim Y, sinh ngày 29/4/2014 là có cơ sở chấp nhận. Buộc anh Hoàng Anh H phải có trách nhiệm giao lại con

chung tên Hoàng Kim Y, sinh ngày 29/4/2014 cho chị Nguyễn Thị Yên N chăm sóc, nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Thị Yên N phải tạo điều kiện cho anh Hoàng Anh H được thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc nuôi con chung không cố định.

Chị Nguyễn Thị Yên N không yêu cầu anh Hoàng Anh H cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Theo chị N, chị và anh H không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản chung và nợ chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Yên N phải nộp số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005148 ngày 26/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Tp.Long Xuyên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 2 Điều 244; khoản 1 Điều 273; Điều 278 và khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Yên N được ly hôn anh Hoàng Anh H.

[2] Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị Yên N và anh Hoàng Anh H có 01 (một) con chung tên Hoàng Kim Y, sinh ngày 29/6/2014.

Chị Nguyễn Thị Yên N được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Hoàng Kim Y, sinh ngày 29/6/2014.

Buộc anh Hoàng Anh H phải có trách nhiệm giao lại con chung tên Hoàng Kim Y, sinh ngày 29/6/2014 cho chị Nguyễn Thị Yên N chăm sóc, nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Thị Yên N phải tạo điều kiện cho anh Hoàng Anh H thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc nuôi con chung không cố định.

Anh Hoàng Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Nguyễn Thị Yến N không yêu cầu.

[3] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Yến N phải chịu số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005148 ngày 26/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Tp.Long Xuyên.

[5] Chị Nguyễn Thị Yến N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Hoàng Anh H được có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND TP. Long Xuyên;
- Chi cục THADS TP. Long Xuyên;
- UBND phường Mỹ Phước, Tp.Long Xuyên;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án và văn phòng./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Minh Châu